

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 10 năm 2022
....., day ... month ... year

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(theo Quy chế ESOP của ACB)
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Ngân hàng TMCP Á Châu

To:

- *The State Securities Commission*
- *The Hochiminh Stock Exchange*
- *Asia Commercial Bank*

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/*Information on individual conducting the transaction:*
 - Họ và tên cá nhân/*Name of individual:* **Nguyễn Đức Thái Hân**
 - Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam
 - Số Thẻ căn cước/*ID card No.:* _____, ngày cấp/*date of issue:* _____, nơi cấp/*place of issue:* _____
 - Địa chỉ liên hệ/*Address:* _____
 - Điện thoại/*Telephone:* (84.28) 3929 0999 Fax: (84.28) 3839 9885
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng/*Current position in the public company (if any) or relationship with the public company:* Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu.
2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng)/*Information on the internal person of the public company who is the affiliated person of individual conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company):*
N/A.

Theo mẫu Phụ lục XV ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: ACB
4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares as mentioned at item 3*:
tài công ty chứng khoán/*In securities company*:
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares held before the transaction*: 87.250 cổ phiếu, 0,003%.
6. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of shares registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:
 - Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: Nhận chuyển nhượng (theo Quy chế ESOP của ACB).
 - Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/*Number of shares registered for trading*: 25.000 cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of shares being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*:
 - Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap)*: Nhận chuyển nhượng (theo Quy chế ESOP của ACB)
 - Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/*Number of shares traded*: 25.000 cổ phiếu.
8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*The value of executed transaction (calculated based on par value)*: 250.000.000 đồng.
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares after the transaction held by the person executing the transaction*: 112.250 cổ phiếu, 0,003%.
Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/*Number, ownership percentage of shares after the transaction of the executor and affiliated person*: 112.250 cổ phiếu, 0,003%.
10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants **: N/A.

11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: Thực hiện chuyển quyền sở hữu thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
12. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time*: 24 / 10 /2022 (Ngày hiệu lực chuyển quyền sở hữu của VSD)
13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/*The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed)*: N/A.
- *: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/*Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results*: N/A.

CÁ NHÂN BÁO CÁO
REPORTING INDIVIDUAL

(Ký, ghi rõ họ tên)
(*Signature, full name*)



Nguyễn Đức Thái Hân